TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ	*Hải Hà, ngày 14 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 42/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: khu phố T, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: khu phố T, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Nguyễn Trọng T và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 14/12/2013 và Nguyễn Thanh T2, sinh ngày 20/6/2019. Nay ly hôn, anh T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Quốc T1 kể từ tháng 9 năm 2023 đến khi thành niên. Chị H sẽ nuôi con chung là Nguyễn Thanh T2 kể từ tháng 9 năm 2023 đến khi thành niên. Anh T và chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi dưỡng và có quyền qua lại thăm nom con chung

không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: anh Nguyễn Trọng T và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Tòa án: anh Nguyễn Trọng T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Trọng T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013668 ngày 14/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại anh Nguyễn Trọng T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND TT Q, huyện H
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thúy Chính